

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA H'DRAI
TỈNH KON TUM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HS-ST

Ngày: 09/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA H'DRAI TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phú Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Quang và ông Vi Văn Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại Hội trường xét xử hình sự, Tòa án nhân dân huyện Ia H'Drai đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý mới số: 01/2024/TLST-HS ngày 02/01/2024 (thụ lý cũ số 13/2023/TLST-HS ngày 01/12/2023) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

- Hoàng Văn T; tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10 tháng 6 năm 1994, tại TK, tỉnh C; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K; Nghề nghiệp: Công nhân cao su; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn C, sinh năm 1959 và bà Dương Thị T, sinh năm 1960. Hiện cả hai làm nông và sinh sống tại Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K; Gia đình bị cáo có năm anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/11/2023 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông Tăng Văn Th, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 02/01/2024).

- **Người làm chứng:** Bà Bùi Thanh T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/06/2023, Hoàng Văn T (Sinh ngày: 10/06/1994; HKTT: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K) khi đang điều khiển xe mô tô (loại xe độ chế) đi ngang qua nhà Tăng Văn Th (Sinh ngày: 24/12/1985; HKTT: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K) thấy nhà khóa cửa, không có ai ở nhà nên đã nảy sinh ý định lén lút vào để trộm cắp tài sản. Ngay sau đó, T dựng xe mô tô bên cạnh nhà hoang sát nhà ông Th rồi đi vòng ra phía sau nhà ông Tăng Văn Th, lúc này, T

dùng hai tay giật mạnh làm 02 (hai) tấm ván gỗ phía trên sát mái nhà bung ra rồi trèo vào bên trong nhà quan sát và di chuyển đến phòng ngủ. Tại đây, thấy trên bàn trong phòng ngủ có 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J2 (*đã cũ, màu ghi bạc, phía trước màn hình bị nứt một phần phía dưới*), 01 (một) xấp tiền mặt gồm các tờ tiền mệnh giá 10.000đồng (*mười nghìn đồng*) và 20.000đồng (*hai mươi nghìn đồng*), với tổng giá trị là 610.000 đồng (*Sáu trăm mười nghìn đồng*) được buộc bằng một cọng dây thun màu vàng, cùng 10 (mười) card điện thoại Viettel có các mệnh giá 20.000đồng (*hai mươi nghìn đồng*), 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) và 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*) với tổng giá trị là 540.000 đồng (*Năm trăm bốn mươi nghìn đồng*). T nhanh chóng lấy các tài sản trên và tẩu thoát theo lối đi vào trước đó rồi lấy xe mô tô đi về nhà. Sau khi về nhà, điện thoại trộm cắp được T đem cất giấu ở nhà, sử dụng 01 card mệnh giá 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) để nạp vào số điện thoại cá nhân, tất cả tiền, card điện thoại còn lại Tuấn đã dùng hết vào việc tiêu sài cá nhân và đổi lấy ma túy cho một đối tượng (*không xác định rõ nhân thân, lai lịch*) để sử dụng.

Tiếp đó, vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/06/2023, T điều khiển xe mô tô khi đến đoạn đường nhà ông Th, biết nhà ông Th thời điểm này thường xuyên vắng nhà, hàng xóm không có ai nên T để xe máy cạnh nhà hoang và đi đến góc nhà bên trái nhà ông Th, T dùng hai tay giật 03 (ba) tấm ván gỗ phía dưới bung ra và chui vào nhà rồi đi đến phòng ngủ nhà ông Th, tại đây T lục thấy túi bên phải áo vest được treo ở trong tủ quần áo có 01 (một) bao lì xì màu đỏ có tổng số tiền mặt là 2.900.000 đồng (*hai triệu chín trăm nghìn đồng*) gồm 05 (năm) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*) và 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*). T lấy số tiền trên và nhanh chóng tẩu thoát theo lối đi vào trước đó rồi lấy xe mô tô đi về nhà. Sau đó T đã dùng hết số tiền trên vào việc tiêu sài cá nhân và đổi lấy ma túy cho một đối tượng (*không xác định nhân thân, lai lịch*) để sử dụng.

Ngày 25/08/2023, Cơ quan điều tra ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 57/YC-CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng huyện Ia H'Drai xác định giá trị đối với 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J2 (*đã cũ, màu ghi bạc, phía trước màn hình bị nứt một phần phía dưới*) tại thời điểm bị chiếm đoạt. Tại Bản kết luận định giá tài sản tổ tụng hình sự số 06/2023/KL-HĐĐG ngày 07/09/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Ia H'Drai kết luận: giá trị tài sản trên là 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*).

Hành vi trộm cắp tài sản của Hoàng Văn T được thực hiện vào hai thời điểm cách xa nhau, không có tính liên tục, kế tiếp về mặt thời gian, cụ thể: Đối với lần thứ nhất, thực hiện hành vi vào ngày 15/6/ 2023, tổng giá trị tài sản mà Hoàng Văn T chiếm đoạt được là 1.250.000 đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Qua xác minh Tuấn chưa có tiền án, tiền sự về tội chiếm đoạt tài sản. Do vậy, hành vi của Hoàng Văn T chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum đã tách vụ việc và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” đối với Hoàng Văn T

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021. Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình là có cơ sở.

Đối với lần thứ hai, thực hiện hành vi vào ngày 23/6/2023, tổng giá trị tài sản mà Hoàng Văn T chiếm đoạt được là 2.900.000 đồng (*Hai triệu chín trăm nghìn đồng*), đủ yếu tố cấu thành về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 02 tháng 11 năm 2023, Cơ quan CSĐT-Công an huyện Ia H’Drai, tỉnh Kon Tum ban hành quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Hoàng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan CSĐT-Công an huyện Ia H’Drai bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKS- Ia H’Drai ngày 30 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H’Drai đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khẳng định bị cáo Hoàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là phù hợp với lời khai của bị cáo trước đây tại cơ quan điều tra, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 12 (*Mười hai*) đến 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/11/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Tăng Văn Th thấy hoàn cảnh gia đình Hoàng Văn Tuấn kinh tế khó khăn do đó không yêu cầu Hoàng Văn T phải trả lại số tiền chiếm đoạt trên, chỉ yêu cầu nhận lại tài sản nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thu giữ:

01 (một) xe mô tô độ chế, không có biển kiểm soát, không có số máy, số khung: RRKWCH10M6XB03095. Đây là xe mô tô mà Hoàng Văn T sử dụng để làm phương tiện đến nhà ông Tăng Văn Th để trộm cắp tài sản. Cơ quan CSĐT – Công an huyện đã ban hành Công văn số 50/CSĐT ngày 19/07/2023 về việc đề nghị cung cấp thông tin nguồn gốc, chủ sở hữu phương tiện trên. Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Công an huyện Ia H’Drai không có dữ liệu. Do vậy, chiếc xe máy trên không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Samsung J2 đã cũ. Đây là tài sản của bị hại. Do vậy, Cơ quan CSĐT- Công an huyện đã trả lại cho ông Tăng Văn Th là có cơ sở nên không đề cập.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình theo đúng Cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái. Mong Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Ia H'Drai, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên huyện Ia H'Drai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại là ông Tăng Văn Th, người làm chứng là bà Bùi Thanh T vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của người bị hại, người làm chứng trên không gây trở ngại cho việc xét xử, họ đã có đơn xin xét xử vắng mặt và có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Vì vậy HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/06/2023, bị cáo Hoàng Văn T đã lén lút, đột nhập vào nhà ông Tăng Văn Th, trú tại Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K chiếm đoạt số tiền là 2.900.000 đồng (*Hai triệu chín trăm nghìn đồng*). Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thừa nhận trước đó, vào ngày 15/06/2023, bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản trong nhà ông Tăng Văn Th với tổng giá trị 1.250.000 đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Tuy nhiên, hành vi trộm cắp tài sản được thực hiện vào hai thời điểm cách xa nhau, không có tính liên tục, kế tiếp về mặt thời gian. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, không có cơ sở cộng gộp số tiền bị chiếm đoạt để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn T. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum đã tách vụ việc và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” vào ngày 15/06/2023 và ban hành quyết định khởi tố bị can đối với hành vi trộm cắp vào ngày 23/6/2023 đối với Hoàng Văn T là có cơ sở. Do đó, tổng hợp hành vi và hậu quả, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như Cáo trạng số 12/CT-VKS- Ia H'Drai ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn bất chấp, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Không những vậy, bị cáo còn là đối tượng nghiện ma túy tại địa phương, sử dụng số tiền trộm cắp để tiêu xài cá nhân mà mua ma túy về sử dụng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, buộc phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Hoàng Văn T đã mua ma túy và đổi card điện thoại Viettel để lấy ma túy của một đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch). Cơ quan điều tra Công an huyện Ia H'Drai đã tiến hành xác minh, điều tra nhưng chưa xác định được đối tượng trên. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, truy tìm khi có căn cứ sẽ xử lý sau nên không đề cập.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô độ chế, không có biển kiểm soát, không có số máy, số khung: RRKWCH10M6XB03095. Đây là xe mô tô của bị cáo, bị cáo sử dụng để làm phương tiện đến nhà ông Tăng Văn Th để trộm cắp tài sản. Cơ quan CSĐT – Công an huyện đã tiến hành điều tra, xác minh nguồn gốc, chủ sở hữu phương tiện trên. Tuy nhiên, qua xác minh, không có dữ liệu trên hệ thống, xe mô tô đã được độ chế, không đủ điều kiện an toàn để tham gia giao thông, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Samsung J2 đã cũ. Đây là tài sản của bị hại. Do vậy, Cơ quan CSĐT- Công an huyện đã trả lại cho ông Tăng Văn Th là có cơ sở nên không xem xét.

Đối với số tiền 2.900.000đồng (*Hai triệu chín trăm nghìn đồng*) là tiền do phạm tội mà có, tuy nhiên ông Tăng Văn Th không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền nên không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Áp dụng Điều 38; Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/11/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) xe mô tô độ chế, không có biển kiểm soát, không có số máy, số khung: RRKWCH10M6XB03095.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2023 của Công an huyện Ia H’Drai với Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia H’Drai).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/01/2024) bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án đề xin xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại
- VKSND huyện Ia H’Drai;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- CCTHA DS huyện Ia H’Drai;
- Công an huyện Ia H’Drai;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Vụ Giám đốc kiểm tra - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ PV27 Công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Phú Lợi